

Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày 25/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Mỹ Oanh;
2. Ông Nguyễn Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Hoài – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Doãn Đại - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 3 năm 2021 tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phạm Thế V; sinh ngày 13/11/1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 86/16 đường Tr, phường Ph, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hoá (học vấn): 2/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Trần Ngọc O; tiền án: Ngày 29/01/2019 TAND huyện Bình Chánh xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 24/2019/HS-ST) , tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 31/01/2012 Công an phường Phú Trung quận Tân Phú xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc", ngày 03/7/2020 TAND quận Tân Phú xử phạt 02 năm 06 tháng tù về hành tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 80/2020/HS-ST); bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/3/2020; có mặt.

2. Nguyễn Dương Thành Đ; sinh ngày 31/8/1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 483/22A đường L, Phường F, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Thanh V và bà Nguyễn Thị M; tiền án: Không có, tiền sự: Ngày 25/02/2020, Công an Phường 5 Quận 11 xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (Quyết định số 0022138/QĐ-XPHC); bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/02/2020; có mặt.

- Bị hại: Bà Ngô Ngọc Minh C, sinh năm 1991; địa chỉ: 298/2/19 đường H, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 24/02/2020, Phạm Thế V nhắn tin nhờ bạn là Nguyễn Dương Thành Đ đến công viên gần chung cư Phú Thọ, Phường 15, Quận 11 chờ V về. Đ đồng ý và điều khiển xe mô tô hiệu AirBlade, biển số: 50N1-671.39 đến chờ V về. Trên đường về đến trước số nhà 028 Lô B, Chung cư Lạc Long Quân, Phường 5, Quận 11 thì phát hiện thấy bà Ngô Ngọc Minh C đang ngồi trên xe mô tô sử dụng điện thoại di động. V rủ Đ giật điện thoại của bà C bán lấy tiền tiêu xài thì Đ đồng ý. Do đã chạy qua chỗ bà C nên Đ điều khiển xe mô tô quay lại, chạy ngược chiều xe mô tô của bà C đang ngồi rồi áp sát bên trái xe của bà C tạo điều kiện cho V ngồi sau dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động mà bà C đang sử dụng. Thấy V giật được điện thoại, Đ liền tăng ga xe để nhanh chóng tẩu thoát. Bà C tri hô và đuổi theo, người dân xung quanh nghe thấy tiếng tri hô liền ném ghế trúng xe của Đ đang điều khiển làm cả xe và người bị ngã. Đ và V bỏ lại xe, chạy bộ tẩu thoát. Sau đó, bà C đến Công an Phường 5, Quận 11 trình báo sự việc và giao nộp xe mô tô biển số 50N-671.39 và một túi xách màu nâu trong có 01 biên lai của dịch vụ cầm đồ Bích Vân tên khách hàng là V. Công an Phường 5, Quận 11 lập hồ sơ chuyển Cơ quan điều tra Công an Quận 11 điều tra làm rõ.

Cơ quan điều tra Công an Quận 11 tiến hành trưng cầu định giá tài sản bị chiếm đoạt. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 22/KLĐGTS ngày 13/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Quận 11 kết luận: Chiếc điện thoại di động Samsung S10 Plus trị giá 10.000.000 đồng.

Qua truy xét, ngày 25/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Dương Thành Đ. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Dương Thành Đ tại số 483/22A Lạc Long Quân, Phường 5, Quận 11 thu giữ: 01 áo khoác màu đen, 01 quần Jean màu xám trắng có vết trầy xước, vết cát dính ở ống quần. Đ khai nhận đây là trang phục Đ mặc khi thực hiện việc cướp giật điện thoại cùng Phạm Thế V.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Dương Thành Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi câu kết cùng Phạm Thế V chiếm đoạt tài sản của bà Ngô Ngọc Minh C như đã nêu trên.

Ngày 14/3/2020, Phạm Thế V bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Tân Phú bắt tạm giam về hành vi trộm cắp tài sản. Qua đấu tranh khai thác, Phạm Thế V đã phải thừa nhận toàn bộ hành vi câu kết cùng Nguyễn Dương Thành Đ cướp giật chiếc điện thoại di động của chị Ngô Ngọc Minh C. Sau khi chiếm đoạt được tài sản và bỏ chạy thoát, V mang chiếc điện thoại đến cửa hàng điện thoại Quỳnh Hoa trên đường Trường Chinh, Thành phố Hồ Chí Minh bán điện thoại trên với giá 3.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết số tiền này. Do V không nhớ rõ địa điểm này ở đâu nên Cơ quan điều tra không thể xác định được địa điểm và thu hồi vật chứng.

Bản cáo trạng số 99/CT-VKSQ11 ngày 09 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố các bị cáo Phạm Thế V và Nguyễn Dương Thành Đ tội

danh “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Phạm Thế V từ 04 năm đến 05 năm tù, tổng hợp với hình phạt 02 năm 06 tháng tù của bản án số 80/2020/HS-ST ngày 03/7/2020 của TAND quận Tân Phú; bị cáo Nguyễn Dương Thành Đ từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù; đồng thời đề nghị: Tịch thu và tiêu hủy 01 áo khoác màu đen; 01 quần Jean dài màu xám trắng; một túi xách màu nâu; 01 biên nhận cầm đồ số 008927 của dịch vụ cầm đồ Bích Vân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào lúc 21 giờ ngày 24/02/2020, tại trước số 028 Lô B, Chung cư Lạc Long Quân, Phường 5, Quận 11, bị cáo Nguyễn Dương Thành Đ đã điều khiển xe mô tô hiệu AirBlade biển số 50N1-671.39 chở bị cáo Phạm Thế V chạy áp sát vào bà Ngô Ngọc Minh C để bị cáo V ngồi sau dùng tay trái nhanh chóng, bất ngờ giật chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S10 trị giá 10.000.000 đồng mà bà C đang sử dụng rồi nhanh chóng tẩu thoát

Các bị cáo bằng thủ đoạn công khai, nhanh chóng, bất ngờ chiếm đoạt tài sản của người khác rồi tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, theo quy định của pháp luật thì hành vi dùng mô tô, xe máy để thực hiện việc cướp giật tài sản là tình tiết “dùng thủ đoạn nguy hiểm” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Bản thân các bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi, lười lao động bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo dùng phương tiện mô tô, xe máy cướp giật tài sản của người đi đường không chỉ làm mất an ninh, trật tự công cộng, gây thiệt hại về tài sản mà còn có thể gây ra tai nạn cho bị hại, những người tham gia giao thông. Các bị cáo cùng nhau thống nhất thực hiện hành vi phạm tội nên mang tính đồng phạm nhưng giản đơn, trong đó bị cáo V là người là người chủ mưu, rủ rê bị cáo Đ cùng thực hiện hành vi phạm tội và cũng chính là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo Nguyễn Dương Thành Đ là đồng phạm tích cực với vai trò giúp sức.

Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục các bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo; bị cáo Đ lần đầu phạm tội nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 29/14/2019 bị cáo V đã bị TAND huyện Bình Chánh xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý nên áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo V.

Ngày 03/7/2020, TAND quận Tân Phú xử phạt bị cáo V 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 80/2020/HSST), nên áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của bản án trên.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Một xe mô tô kiểu dáng Honda AirBlade, biển số: 50N1-671.39, số khung: RLHJF6302FZ522974, số máy: JF63E1248593. Qua xác minh, chiếc xe này do bà Nguyễn Ngọc Huyền Th đứng tên chủ sở hữu. Bà Th cho em chồng là Phan Thúc David mượn sử dụng. Ngày 24/02/2020, David cho bạn là Nguyễn Dương Phát Đ mượn để sử dụng và Đ sử dụng xe làm phương tiện phạm tội David không biết. Cơ quan điều tra Công an Quận 11 đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cho bà Nguyễn Ngọc Huyền Th;

- 01 đĩa CD chứa dữ liệu hình ảnh vụ việc đã lưu hồ sơ vụ án;

- 01 áo khoác màu đen, 01 quần Jean dài màu xám trắng có vết trầy xước, vết cát trên ống quần bên trái là trang phục Nguyễn Dương Phát Đ mặc khi gây án, bị cáo Đ không yêu cầu nhận lại vì không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy;

- 01 túi xách màu nâu đã cũ bên trong có 01 biên nhận cầm đồ số: 008927 của dịch vụ cầm đồ Bích Vân là tài sản cá nhân của Phạm Thế V không liên quan đến vụ án. Tuy nhiên, bị cáo V không có yêu cầu nhận lại vì không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy;

Về dân sự: Bà Ngô Ngọc Minh C yêu cầu các bị cáo bồi thường chiếc điện thoại di động bị chiếm đoạt theo kết luận định giá tài sản là 10.000.000 đồng, các bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận.

2. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Thế V;

Căn cứ vào Điều 50; điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Dương Thành Đ.

Tuyên bố các bị cáo Phạm Thế V và Nguyễn Dương Thành Đ phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thế V 04 (bốn) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù của Bản án số 80/2020/HSST ngày 03/7/2020 của TAND quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Dương Thành Đ 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/02/2020.

Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc các bị cáo Phạm Thế V và Nguyễn Dương Thành Đ cùng liên đới bồi thường thiệt hại cho bà Ngô Ngọc Minh C số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Trong đó, phần của bị cáo Phạm Thế V là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), phần của bị cáo Nguyễn Dương Thành Đ là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Việc bồi thường được thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện thì các bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo khoác màu đen; 01 quần Jean dài màu xám trắng; một túi xách màu nâu; 01 biên nhận cầm đồ số 008927 của dịch vụ cầm đồ Bích Vân (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 29/LNK-ĐCSHS ngày 27/02/2020).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải chịu là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015,

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;

- Những người tham gia tổ tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Ánh Loan